***Ngày 5/9/2024***

**TIẾT 1,2: NỘI DUNG SÁCH NGỮ VĂN 9**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực:**

**a. Năng lực cốt lõi:**

Chia sẻ với các bạn trong tổ nhóm, trong lớp những hiểu biết chung về sách giáo khoa ngữ văn 9.

**b. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Có ý thức tự giác, tự chủ trong hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết vận dụng kiến thức tiếng Việt cùng với những trải nghiệm và khả năng suy luận của bản thân tự tin, mạnh dạn trong trình bày ý kiến, quan điểm cá nhân về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học:**

Máy chiếu, máy tính, bảng phụ, SGK

**2. Học liệu:**

SGK**,** Bảng KWL. Phiếu học tập

PHIẾU HỌC TẬP 1: TÌM HIỂU NỘI DUNG HỌC ĐỌC

**Nhiệm vụ**

1. Sách ngữ văn 9 hướng dẫn em đọc hiểu những thể loại nào thuộc văn bản văn học? Chỉ ra nội dung chính mà em được học trong mỗi thể loại.

| **Nội dung học đọc** | | **Tác phẩm- tác giả** | **Nội dung** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Đọc hiểu văn bản** | 1.1.Văn bản truyện |  |  |
| 1.2.Văn bản thơ |  |  |
| 1.3. Văn bản bi kịch |  |  |
| 1.4. Văn bản nghị luận |  |  |
| 1.5. Văn bản thông tin |  |  |

2. Những thể loại nào chưa học ở lớp 6, 7, 8? Chỉ ra điểm khác biệt của các văn bản nghị luận, truyện, thơ, văn bản thông tin trong sách Ngữ văn 9 so với các văn bản cùng thể loại trong trong sách Ngữ văn 6,7,8 em đã học.

3. Bốn nội dung lớn về tiếng Việt trong sách Ngữ văn 9 là gì? Hệ thống bài tập trong sách Ngữ văn 9 gồm những loại nào?

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Khơi gợi kiến thức nền để bước vào bài học.

**b. Tổ chức hoạt động:** GV nêu câu hỏi gieo vấn đề- HS trả lời cá nhân.

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**

GV chiếu vi deo giới thiệu sách Ngữ văn 9 (https://www.youtube.com/watch?v=jsTOyizzz0w), yêu cầu học sinh lắng nghe và trả lời câu hỏi:

Chương trình Ngữ văn 6,7,8 đã giúp em phát triển những năng lực, phẩm chất nào? Em mong muốn gì trong việc học tập bộ môn Ngữ văn 9?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS lắng nghe, suy nghĩ nội dung câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS báo cáo kết quả trả lời câu hỏi

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu nội dung sách Ngữ văn 9**

**a. Mục tiêu:** HS nhận thức được nội dung sách ngữ văn 9 và ý nghĩa của việc học tập môn Ngữ văn

**b. Tổ chức hoạt động:** Hướng dẫn HS hoàn thiện Phiếu học tập 1

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung học đọc**  **Bước 1**: **Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS thảo luận nhóm học tập thống nhất và hoàn thành phiếu học tập số 1  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** :  HS thảo luận thống nhất nội dung phiếu đã chuẩn bị  GV quan sát hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện các nhóm trả lời bổ sung cho nhau theo kĩ thuật công đoạn:  + Nhóm 1,2,3,4: Trả lời 4 ý câu 1  + Nhóm 5: Câu 2  + Nhóm 6: Câu 3  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  GV đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HS, chuẩn xác bằng sơ đồ tư duy phần đọc. | **NỘI DUNG SÁCH NGỮ VĂN 9**  **I. HỌC ĐỌC**  **1. Đọc hiểu văn bản truyện**  - Truyện thơ Nôm (Những câu chuyện có đầy đủ các yếu tố của truyện nhưng được kể bằng thơ, chữ Nôm, theo thể thơ lục bát).  - Truyện ngắn.  - Truyện truyền kì: Những câu chuyện mang tính li kì với các yếu tố hoang đường nhưng hàm chứa nhiều yếu tố hiện thực xã hội thời phong kiến.  - Truyện trinh thám:Những câu chuyện phiêu lưu, chuyện kể về các vụ việc điều tra, phá án. Ở đó, các thám tử, điều tra viên khám phá những bí mật còn đang ẩn sâu trong bóng tối với nhiều tình tiết hấp dẫn.  **2. Đọc hiểu văn bản thơ**  - Thơ song thất lục bát.  - Thơ Đường luật  - Thơ tám chữ.  - Thơ tự do.  **3. Đọc hiểu văn bi kịch:** Tản văn  **4. Đọc hiểu văn bản nghị luận:**  **-** Nghị luận văn học  - Nghị luận xã hội  **5. Đọc hiểu văn bản thông tin-**  - Văn bản thông tin giới thiệu một danh lam thắng cảnh.  - Văn bản thông tin giới thiệu một di tích lịch sử.  **6. Thực hành tiếng Việt**  **a. Các nội dung lớn**  **- Từ ngữ**  + Sự khác biệt về nghĩa của một số yếu tố Hán Việt dễ gây nhầm lẫn.  + Điển cố điển tích.  + Nghĩa và cách dùng tên viết tắt của các tổ chức quốc tế.  **- Ngữ pháp**  + Biến đổi và mở rộng cấu trúc câu: đặc điểm và tác dụng.  + Lựa chọn câu đơn, câu ghép; các kiểu câu ghép, cách nối các vế câu ghép.  + Câu rút gọn, câu đặc biệt: đặc điểm và chức năng.  + Biện pháp tu từ chơi chữ, điệp thanh, điệp vần: đặc điểm và tác dụng.  **- Hoạt động giao tiếp**  + Sự khác nhau giữa cách dẫn trực tiếp, cách dẫn gián tiếp; cách dùng các dấu câu khi dẫn trực tiếp và gián tiếp.  + Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu, biểu đồ, …  + Một số lưu ý về tham khảo, trích dẫn tài liệu để tránh đạo văn.  **- Sự phát triển của ngôn ngữ**  + Sự phát triển của ngôn ngữ: từ ngữ mới và nghĩa mới.  + Một số hiểu biết đơn giản về chữ viết tiếng Việt: chữ Nôm và chữ Quốc ngữ.  **b. Hệ thống bài tập tiếng Việt**  **-** Bài tập nhận biết các hiện tượng và đơn vị tiếng Việt: Nhận biết các biện pháp tu từ điệp thanh, điẹp vần.  - Bài tập phân tích tác dụng của các hiện tượng và đơn vị tiếng Việt: Bài tập phân tích các biện pháp tu từ chơi chữ trong tác phẩm văn học và trong đời sống...  - Bài tập tạo lập đơn vị tiếng Việt: viết các đoạn văn sử dụng cách dẫn trực tiếp, cách dẫn gián tiếp. |

**HOẠT ĐỘNG 2.2: TÌM HIỂU NỘI DUNG II: VIẾT**

**a. Mục tiêu:** Học sinh nắm được các nội dung học viết trong chương trình Ngữ văn 9

**b.Tổ chức hoạt động:**

| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Yêu cầu HS đọc phần học Viết và trả lời câu hỏi**  (1) SGK 9 rèn cho các em các kiểu văn bản nào? Nội dung cụ thể của mỗi mỗi kiểu văn bản?  (2) Những yêu cầu về quy trình và kiểu văn bản nào tiếp tục được rèn luyện ở lớp 9 là gì?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Học sinh làm việc cá nhân- đọc SGK suy nghĩ trả lời câu hỏi.  GV quan sát, nhắc nhở HS đọc SGK tìm thông tin  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **-** 1- 2 học sinh trả lời  - HS khác nghe báo cáo kết quả  - GV góp ý hướng HS đến những kiểu văn bản chính  **Bước 4: Đánh giá, kết luận.**  - GV nhận xét và lưu ý học sinh khi viết các văn bản có quan hệ với đọc hiểu | **II. HỌC VIẾT**  **1. Mục đích:** Tiếp tục học và rèn kĩ năng viết các kiểu văn bản: theo bốn bước(chuẩn bị, tìm ý và lập dàn ý, viết, kiểm tra và chỉnh sửa  **2. Nội dung cụ thể từng kiểu văn bản**   | **Kiểu văn bản** | **Nội dung cụ thể** | | --- | --- | | **Tự sự** | Viết được một truyện kể sáng tạo, có thể mô phỏng một truyện đã đọc, sử dụng các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong truyện. | | **Biểu cảm** | Bước đầu biết làm một bài thơ tám chữ. Viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ. | | **Nghị luận** | - Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề cần giải quyết, trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.  - Viết được văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mĩ của nó. | | **Thuyết minh** | Viết được văn bản thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh họa. | | **Nhật dụng** | Viết được văn bản quảng cáo hoặc tờ rơi về một sản phẩm hay một hoạt động, sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ. | |

**HOẠT ĐỘNG 2.3. TÌM HIỂU NỘI DUNG III. NÓI VÀ NGHE**

1. **Mục tiêu:** Học sinh nắm yêu cầu của các kĩ năng nói và nghe
2. **Tổ chức hoạt động:**

| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ:** Yêu cầu học sinh đọc SGK và trả lời câu hỏi .  (1)Yêu cầu chính cần đạt về kỹ năng nói, nghe trong chương trình Ngữ văn 9 là gì?  (2) Liên hệ bản thân và cho biết kỹ năng nói nghe của em còn mắc lỗi nào?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS đọc SGK suy nghĩ trả lời câu hỏi  - GV quan sát, khích lệ HS phát biểu  **Bước 3: Báo cáo thực hiện nhiệm vụ:**  - HS trả lời câu hỏi  - HS khác bổ sung  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  **-** HS đánh giá kết quả tìm, phát hiện kiến thức của bạn- GV đánh giá thái độ, ý thức, kết quả học tập của học sinh và chốt ý | **III. NÓI VÀ NGHE**   | **Kĩ năng** | **Yêu cầu cần đạt** | | --- | --- | | **Nói** | - Kể được một câu chuyện tưởng tượng (có bối cảnh, nhân vật, cốt truyện …)  - Biết trình bày ý kiến về một sự việc có tính thời sự.  - Thuyết minh được về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh họa. | | **Nghe** | Nghe và nhận biết được tính thuyết phục của một ý kiến; chỉ ra được những hạn chế (nếu có). | | **Nói nghe tương tác** | - Biết thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi và những điều cần tránh trong quảng cáo.  - Thực hiện được một cuộc phỏng vấn ngắn, xác định được mục đích, nội dung và cách thức phỏng vấn. |   => Nói và nghe yêu cầu chính là thực hành. Để thực hành nói và nghe hiệu quả, cần chú ý cả ba yếu tố: nội dung, kỹ thuật và thái độ, tình cảm khi nói. |

**HĐ.2.4. Tìm hiểu cấu trúc SGK ngữ văn 9**

**a. Mục tiêu**: Nhận biết được cấu trúc của SGK ngữ văn 9 và cấu trúc của mỗi bài học và nhiệm vụ học sinh cần thực hiện trong bài học.

**b. Tổ chức hoạt động:**

| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:  (1) Sách giáo khoa có bao nhiêu bài học chính? Mỗi bài học có cấu trúc như thế nào?  (2) Nhiệm vụ mà các em cần thực hiện ở lớp và ở nhà trong mỗi bài học là gì? Tại sao cần biết cấu trúc sách trước khi đọc?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát, đọc SGK tìm kiến thức  - GV đôn đốc, nhắc nhở học sinh thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS nêu kết quả tìm hiểu của bản thân, bổ sung ý kiến  - Giáo viên giúp đỡ, hướng dẫn hs đi đến thống nhất  - Định hướng SP của HS theo SGK/1  **Bước 4: Đánh giá, kết luận.**  - HS đánh giá, bổ sung cho bạn  - Giáo viên đánh giá, khắc sâu hiểu biết cho HS về cấu trúc của SGK đều hướng tới các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.  - Nắm cấu trúc của sách để nắm vững hơn nhiệm vụ trong quá trình học tập | **CẤU TRÚC SÁCH GIÁO KHOA NGỮ VĂN 9**  1. Bài học và cấu trúc từng bài:  - SGK Ngữ văn 9 ngoài *Bài mở đầu* có 10 bài học chính.  Số bài học chính: 10 bài  - Mỗi bài học được cấu trúc như sau:   | **Các phần của bài học** | **Nhiệm vụ của HS** | | --- | --- | | **Yêu cầu cần đạt** | + Đọc trước khi học để có định hướng đúng  + Đọc sau khi học để tự đánh giá | | **Kiến thức ngữ văn** | + Đọc trước khi học để có kiến thức làm văn khi thực hành.  + Vận dụng trong quá trình thực hành | | **Đọc hiểu văn bản**  + Tên văn bản  + Chuẩn bị  + Đọc hiểu | **+** Tìm hiểu thông tin về thể loại bối cảnh, tác giả, tác phẩm…  + Đọc trực tiếp văn bản, các câu gợi ý ở bên phải và chú thích ở chân trang.  + Trả lời câu hỏi đọc hiểu  + Làm bài tập thực hành Tiếng Việt | | **Thực hành Tiếng Việt** | Làm bài tập thực hành Tiếng Việt | | **Thực hành đọc hiểu** | Đọc hiểu văn bản tương tự về thể loại và kiểu văn bản đã học. | | **Viết**  -Định hướng  - Thực hành | + Đọc định hướng viết  + Làm bài tập thực hành viết | | **Nói và nghe**  -Định hướng  -Thực hành | + Đọc định hướng nói và nghe  + Làm bài tập thực hành nói và nghe | | **Tự đánh giá** | Tự đánh giá kết quả đọc hiểu và viết thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận về một văn bản tương tự văn bản đã học. | | **Hướng dẫn tự học** | Đọc mở rộng theo gợi ý  Thu thập tư liệu liên quan đến bài học. |   2. Nhiệm vụ của học sinh:  - Đọc trước khi học để có định hướng đúng.  - Đọc sau khi học để tự đánh giá.  - Đọc ở nhà và vận dụng khi học trên lớp.  - Tìm hiểu thông tin về bối cảnh, tác giả, tác phẩm...  - Đọc trực tiếp văn bản và chủ ý các hướng dẫn đọc bên phải, xem chú thích cuối trang.  - Trả lời câu hỏi đọc hiểu. Đọc kiến thức tiếng Việt ở phần Kiến thức ngữ văn và làm bài tập thực hành tiếng Việt.  - Đọc định hướng viết.  - Làm các bài tập thực hành viết.  - Đọc định hướng nói và nghe.  - Làm bài tập thực hành nói và nghe.  - Tự đánh giá kết quả đọc hiểu, viết thông qua đọc và trả lời các câu hỏi về một văn bản tương tự đã học.  - Đọc mở rộng theo gợi ý.  - Thu thập tư liệu liên quan đến bài học.  3. Cần biết cấu trúc sách trước khi học là:  - Cần biết cấu trúc sách trước khi học để nắm rõ mình đang học những kiến thức, gồm những phần gì, nhiệm vụ và yêu cầu của mỗi phần.  - Từ đó, em sẽ chủ động chuẩn bị trước ở nhà để lên lớp thực hành một cách tốt hơn. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**NỘI DUNG 1.**

**a. Mục tiêu:** Hệ thống, khắc sâu kiến thức về SGK ngữ văn 9

**b.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1***:* **Chuyển giao nhiệm vụ***:*

*GV chiếu phiếu học tập 2 và yêu cầu HS thực hiện cá nhân*

**\* Phiếu số 2: Trả lời ngắn gọn hiểu biết về nội dung chương trình ngữ văn 9?**

| **Câu hỏi** | **Đáp án** |
| --- | --- |
| 1. Chương trình ngữ văn 9 rèn cho học sinh những kĩ năng nào? |  |
| 2. Những phẩm chất mà môn ngữ văn hướng tới phát triển ở học sinh là gì? |  |
| 3. Nêu số thể loại văn bản đọc hiểu trong chương trình ngữ văn 9? |  |
| 4. Sách ngữ văn 9 có mấy loại bài tập tiếng Việt? |  |
| 5. Mục đích của bài tập vận dụng tiếng Việt là gì? |  |
| 6. Vận dụng kiến thức tiếng Việt phục vụ các hoạt động nào? |  |
| 7. Sách ngữ văn 9 rèn luyện cho các em viết các kiểu văn bản nào? |  |
| 8. Điều cần chú ý trong học nói và nghe. |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** Học sinh hoàn thiện phiếu học tập số 2

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.

**Bước 3:Báo cáo, thảo luận:**

- HS trình bày kết quả theo nội dung phiếu đã làm

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- Học sinh nhận xét kết quả bài làm của bạn

- Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức

**\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

Chuẩn bị bài cho hoạt động đọc: Tri thức ngữ văn bài 1 “Thơ và thơ song thất lục bát”; soạn câu hỏi đọc hiểu văn bản “Sông núi nước Nam”.